

Số: 1073/HD-HĐTS

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2024

HƯỚNG DẪN
Thí sinh dự thi đại học chính quy năm 2024

Hội đồng Tuyển sinh đại học Trường ĐHSP Nghệ thuật TW (GNT) hướng dẫn thí sinh dự thi đại học chính quy năm 2024 như sau:

1. Các ngành sử dụng phương thức xét tuyển

- Thí sinh lựa chọn một trong hai hình thức khi đăng ký trên hồ sơ dự thi, cụ thể:

+ Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT):

Điểm môn trong tổ hợp xét tuyển là điểm thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp 3 môn thi tương ứng với ngành đăng ký đạt từ 5.0 trở lên.

+ Xét tuyển dựa vào kết quả học bạ THPT: Điểm môn trong tổ hợp xét tuyển là điểm trung bình cộng (TBC) của 3 năm bậc THPT theo tổ hợp 3 môn tương ứng với ngành đăng ký đạt từ 5.0 trở lên.

- Điểm xét tuyển: là tổng điểm của 3 môn trong tổ hợp xét tuyển lấy từ cao xuống thấp.

- Danh mục tổ hợp xét tuyển:

Ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Ghi chú
Quản lý văn hóa	7229042	C00 (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý)	Thí sinh được đăng ký vào nhiều ngành khác nhau theo tổ hợp đăng ký, không hạn chế số lượng.
Công nghệ may	7540204	A00 (Toán học, Vật lý, Hóa học) D01 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh)	
Công tác xã hội	7760101	C00 (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý) C03 (Ngữ văn, Toán học, Lịch sử)	
Du lịch	7810101	C04 (Ngữ văn, Toán học, Địa lý) D01 (Toán học, Ngữ văn, Tiếng Anh)	

2. Các ngành sử dụng phương thức xét tuyển kết hợp với thi tuyển

2.1. Xét tuyển môn Ngữ văn cho tất cả các ngành đào tạo (Riêng ngành Quản lý văn hóa tổ hợp R00 xét điểm môn Ngữ văn và Lịch sử)

- Thí sinh được lựa chọn một trong hai hình thức: Điểm TBC môn Ngữ văn của 3 năm bậc THPT hoặc điểm thi tốt nghiệp THPT môn Ngữ văn tối thiểu đạt 5.0 trở lên.

- Riêng khối ngành sư phạm, điểm TBC môn Ngữ văn của 3 năm bậc THPT tối thiểu đạt 6.5 và phải có học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6.5 trở lên. Đối với thí sinh sử dụng điểm thi tốt nghiệp THPT thực hiện theo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GDĐT xác định. Trường hợp thí sinh dự thi có điểm thi năng khiếu do Trường tổ chức đạt loại xuất sắc (từ 9.0 trở lên theo thang điểm 10.0) thì điểm TBC môn Ngữ văn của 3 năm bậc THPT hoặc điểm thi tốt nghiệp THPT môn Ngữ văn tối thiểu đạt 5.0 trở lên.

2.2. Thi tuyển các môn năng khiếu

Ngành	Môn thi - Nội dung thi	Hình thức	Quy định thi	Thời gian thi
Sư phạm Âm nhạc; Sư phạm Âm nhạc mầm non	Môn 2: Kiến thức âm nhạc cơ bản * Lý thuyết âm nhạc cơ bản: - Các khái niệm và thuộc tính của âm thanh. - Các ký hiệu âm nhạc; quãng, đảo quãng; điệu thức trưởng, điệu thức thứ. * Xướng âm/thẩm âm: - Xướng âm: Từ 0 đến 01 dấu hóa ở các loại nhịp 2/4, 3/4, 4/4. - Thẩm âm: Nghe và nhắc lại giai điệu bằng âm La theo yêu cầu của đề thi. <i>(Thí sinh có thể chọn phần thi xướng âm hoặc phần thi thẩm âm).</i>	Vấn đáp	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký. Thời gian chuẩn bị: tối đa 15 phút	Từ 05 đến 10 phút
	Môn 3: Thanh nhạc - Nhạc cụ - Thanh nhạc: Trình bày từ 01 đến 02 tác phẩm được phép lưu hành. - Nhạc cụ: Trình bày từ 01 đến 02 tác phẩm được phép lưu hành.	Trình bày tác phẩm	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký.	Từ 05 đến 10 phút

Thanh nhạc	Môn 2: Kiến thức âm nhạc cơ bản (<i>Nội dung môn thi như ngành Sư phạm âm nhạc</i>).	Vấn đáp	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký. Thời gian chuẩn bị: tối đa 15 phút	Từ 05 đến 10 phút
	Môn 3: Thanh nhạc - Thí sinh trình bày từ 02 đến 03 tác phẩm được phép lưu hành, gồm dân ca, ca khúc, ca khúc nghệ thuật... trong đó bắt buộc có 01 tác phẩm nước ngoài hát bằng ngôn ngữ gốc. - Thí sinh được phép tự chuẩn bị người đệm nhạc hoặc đĩa nhạc phục vụ cho tác phẩm dự thi.	Trình bày tác phẩm	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký.	Từ 05 đến 10 phút
Piano	Môn 2: Kiến thức âm nhạc cơ bản (<i>Nội dung môn thi như ngành Sư phạm âm nhạc</i>).	Vấn đáp	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký. Thời gian chuẩn bị: tối đa 15 phút	Từ 05 đến 10 phút
	Môn 3: Piano Thí sinh trình bày từ 02 đến 03 tác phẩm được phép lưu hành theo các thể loại sonate, etude, phức điệu... Mỗi tác phẩm thể hiện ở một thể loại khác nhau.	Trình bày tác phẩm	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký.	Từ 05 đến 10 phút

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
HỆ THỐNG
TÂY BẮC

Sư phạm Mỹ thuật; Sư phạm Mỹ thuật mầm non; Hội họa; Thiết kế đồ họa; Thiết kế thời trang; Công nghệ May	Môn 2: Hình họa - Vẽ tượng chân dung. - Chất liệu: Chì. - Khổ giấy: 30 x 40 cm.	Thực hành	Mẫu vẽ, giấy thi của Hội đồng tuyển sinh. Thí sinh chuẩn bị: Bảng vẽ khổ 30 x 40 cm; cọ; bút chì; màu bột, tẩy; thước kẻ; băng dính giấy; giấy can...	240 phút
	Môn 3: Vẽ màu - Trang trí hình cơ bản theo đề thi. - Chất liệu: Bột màu. - Khổ giấy: 30 x 40 cm.			240 phút
Diễn viên Kịch - Điện ảnh	Môn 2: Hình thể và tiếng nói - Hình thể: Thí sinh cần thể hiện được ngoại hình tổng thể, hình thức, tác phong... - Tiếng nói: Thí sinh trình bày 01 bài hát/ bài thơ/ đoạn văn xuôi hoặc thuyết trình chủ đề tự chọn. <i>Lưu ý: Không chọn nội dung phản cảm và trái với pháp luật Việt Nam.</i>	Thực hành	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký.	Từ 05 đến 10 phút
	Môn 3: Diễn xuất - Biểu diễn 01 tình huống kịch (<i>độc diễn, thí sinh được chuẩn bị trước</i>). <i>Lưu ý: Không chọn nội dung phản cảm và trái với pháp luật Việt Nam.</i> - Biểu diễn 01 tiểu phẩm sân khấu theo yêu cầu của đề thi (<i>độc diễn</i>). - Biểu diễn theo yêu cầu của Ban Giám khảo.	Thực hành và vấn đáp	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký. Thí sinh được tự chuẩn bị đĩa nhạc, đạo cụ không vi phạm quy chế thi.	Từ 05 đến 10 phút



Quản lý văn hóa	1. Thí sinh đăng ký dự thi khối N00 (Nội dung môn thi như ngành Sư phạm âm nhạc).	Thực hành và vấn đáp	Quy định thi và thời gian thi như ngành Sư phạm âm nhạc.	
	2. Thí sinh đăng ký dự thi khối H00 (Nội dung môn thi như ngành Sư phạm mỹ thuật).	Thực hành	Quy định thi và thời gian thi như ngành Sư phạm mỹ thuật.	
	3. Thí sinh đăng ký dự thi khối R00 Môn 3: Năng khiếu nghệ thuật Thí sinh tự chọn một trong các hình thức: đàn/ hát/ múa/ tiểu phẩm kịch/ hùng biện...	Thực hành và vấn đáp	Thí sinh thi theo thứ tự danh sách phòng thi và sự điều hành của Ban Thư ký. Thí sinh được tự chuẩn bị đĩa nhạc, đạo cụ không vi phạm quy chế thi.	Từ 05 đến 10 phút

3. Điều kiện xét trúng tuyển

Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương, đạt điểm thi năng khiếu của từng ngành/chuyên ngành và điểm các môn xét tuyển trong tổ hợp đáp ứng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT (tính đến thời điểm xét trúng tuyển).

Nơi nhận:

- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Website;
- Lưu VT, TS&HTĐT (40).



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
PGS.TS Lê Vinh Hưng